

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em năm 2026

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Công văn số 3269/BYT-BMTE ngày 07/5/2026 của Bộ Y tế về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em năm 2026, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Tăng cường sự lãnh đạo, điều hành của chính quyền các cấp và trách nhiệm của các sở, ban, ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh nhằm chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; trợ giúp kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để các em có cơ hội phát triển một cách toàn diện.

2. Chỉ tiêu

- Trên 98% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp;

- Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống dưới 1%;

- 100% trẻ em bị xâm hại có thông tin, thông báo được quản lý, theo dõi và có biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp;

- Phần đầu 100% trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh;

- 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời;

- 100% cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em thông qua các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và toàn xã hội về bảo vệ trẻ em.

- Hướng dẫn cha, mẹ, người trực tiếp chăm sóc trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; kỹ năng tự bảo vệ, phòng ngừa xâm hại cho trẻ em.

- Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (111), số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em tại các xã, phường để mọi người dân và trẻ em liên hệ khi có nhu cầu tìm kiếm thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại, bạo lực trẻ em.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các cấp về công tác bảo vệ trẻ em

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em để phát huy tối đa vai trò, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

3. Triển khai các chỉ thị, chương trình, đề án về trẻ em

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Luật Trẻ em, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Trẻ em và các văn bản liên quan về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tiếp tục triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp tại Chương trình, Đề án, Kế hoạch về trẻ em: Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2024 - 2030 và các chương trình, kế hoạch, đề án khác có liên quan đến trẻ em.

4. Tăng cường phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em

- Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành trong hỗ trợ và bảo vệ trẻ em nhất là trong quá trình xác minh, xử lý vụ việc liên quan đến trẻ em; bảo đảm phối hợp hỗ trợ y tế, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, bảo vệ an toàn cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em cấp xã.

5. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em

Rà soát, thu thập, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu, cập nhật vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em từ cơ sở đáp ứng yêu cầu về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em theo đúng quy định. Trong đó, tập trung về thực hiện chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; hỗ trợ can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại; trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương trong việc để xảy ra nhiều vụ bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn quản lý nhưng không có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời nhằm bảo đảm thực hiện tốt các quyền trẻ em.

- Thường xuyên rà soát, nắm bắt tình hình trẻ em, các vấn đề của trẻ em. Kịp thời, chủ động ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát, thống kê, cập nhật đầy đủ số liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý, theo dõi, hỗ trợ theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em; tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Trẻ em, các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em đã được Chính phủ, Bộ Y tế và UBND tỉnh ban hành.

- Chủ trì xây dựng và triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em; hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức, kỹ năng phòng ngừa bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích, đuối nước; đẩy mạnh tuyên truyền Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp; hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện công tác bảo vệ trẻ em tại cơ sở.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, hỗ trợ tâm lý, can thiệp khẩn cấp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; bảo

đảm mọi trẻ em thuộc đối tượng được tiếp cận đầy đủ các chính sách trợ giúp xã hội, chăm sóc sức khỏe theo quy định.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý thông tin, đánh giá mức độ tổn hại, thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại; bảo đảm việc hỗ trợ trẻ em được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc trẻ em; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

- Rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; chủ động tham mưu UBND tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo vệ trẻ em.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo UBND tỉnh trước ngày và định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực học đường; tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; mô hình “trường học an toàn”.

- Triển khai thực hiện tốt công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống, đạo đức cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại cho học sinh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện các hoạt động bảo vệ và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em trong trường học.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ làm công tác phòng ngừa, ngăn chặn, điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; phối hợp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại.

- Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, làm sạch dữ liệu, cập nhật vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em ở cơ sở.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và công tác gia đình. Lòng ghép tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em trong triển khai thực hiện công tác gia đình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

5. Sở Tư pháp

- Theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ cho Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện việc đăng ký khai sinh cho trẻ em khi có vướng mắc phát sinh.

- Chỉ đạo tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các cơ sở tôn giáo về các quy định của pháp luật trong hoạt động tôn giáo, về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, thực hiện quyền trẻ em.

- Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

7. Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ; bố trí nhân lực, kinh phí để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tăng cường công tác theo dõi, quản lý tình hình về trẻ em, kịp thời phát hiện các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại nhất là trẻ em sống trong gia đình có cha mẹ ly hôn, ly thân, cha mẹ đi làm ăn xa hoặc có người liên quan đến tệ nạn xã hội. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thu thập, làm sạch thông tin và nhập đầy đủ dữ liệu trẻ em trên địa bàn vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em.

- Thiết lập, duy trì và tổ chức vận hành hiệu quả đường dây nóng bảo vệ trẻ em; công khai số điện thoại đường dây nóng, bảo đảm dễ tiếp cận đối với người dân và trẻ em. Thực hiện kịp thời, hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em. Phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết, xử lý nghiêm các vụ việc xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo triển khai kịp thời can thiệp, hỗ trợ cho trẻ bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ bị xâm hại (theo quy định của Luật Trẻ em và

Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em. Đồng thời tăng cường công tác quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội có thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn để bảo đảm việc tuân thủ các quy định của Luật Trẻ em và các quy định của pháp luật có liên quan.

9. Chế độ thông tin, báo cáo: Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (trước ngày 25/11) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục Bà mẹ và Trẻ em - Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- UBND các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V1, V4, V6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch